

1. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

- | | |
|--|-----|
| 1.1 Một số khái niệm | 2-5 |
| 1.2 Thời điểm phát sinh hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm và thời hạn của hợp đồng bảo hiểm | |
| 1.3 Những quy định chung khác | |

2. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

- | | |
|-------------------------|-----|
| 2.1 Quyền lợi bảo hiểm | 6-8 |
| 2.2 Điều khoản loại trừ | |

3. BẢO TỨC

- | | |
|-------------------------|---|
| 3.1 Quy định về bảo tỨC | 9 |
| 3.2 Rút trước bảo tỨC | |

4. SỐ TIỀN BẢO HIỂM VÀ PHÍ BẢO HIỂM

- | | |
|---|-------|
| 4.1 Số tiền bảo hiểm, phí bảo hiểm và quy định nộp phí bảo hiểm | 10-11 |
| 4.2 Gia hạn nộp phí bảo hiểm | |
| 4.3 Sử dụng giá trị hoàn lại để nộp phí bảo hiểm tự động | |

5. THAY ĐỔI VÀ HỦY BỎ HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

- | | |
|--|-------|
| 5.1 Từ chối tham gia bảo hiểm | 12-15 |
| 5.2 Thay đổi liên quan đến hợp đồng bảo hiểm | |
| 5.3 Hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm | |
| 5.4 Các trường hợp nhầm lẫn khi kê khai | |

6. THỦ TỤC GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

- | | |
|--|-------|
| 6.1 Người nhận quyền lợi bảo hiểm | 16-18 |
| 6.2 Phương thức yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm | |
| 6.3 Giải quyết quyền lợi bảo hiểm | |
| 6.4 Tình trạng hợp đồng sau khi có yêu cầu nhận quyền lợi bảo hiểm | |

7. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

1. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1.1 Một số khái niệm:

- 1.1.1 Bên mua bảo hiểm: Tổ chức, cá nhân từ 18 tuổi trở lên hiện đang cư trú tại Việt Nam có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, là người kê khai và ký tên trên hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và là người nộp phí bảo hiểm.
- 1.1.2 Người được bảo hiểm: Cá nhân từ 20 đến 55 tuổi hiện đang cư trú tại Việt Nam, được Prudential chấp nhận bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản hợp đồng bảo hiểm này. Ngoài ra, giới hạn tuổi khi kết thúc hợp đồng bảo hiểm là 74 tuổi.
- 1.1.3 Người thụ hưởng: là tổ chức, cá nhân được Bên mua bảo hiểm chỉ định để nhận quyền lợi bảo hiểm theo quy định của hợp đồng bảo hiểm.
- 1.1.4 Tuổi bảo hiểm: là tuổi của kỳ sinh nhật vừa qua của Người được bảo hiểm tính vào ngày có hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm này hoặc vào bất kỳ ngày kỷ niệm hợp đồng nào. Đối với hợp đồng bảo hiểm này, Tuổi bảo hiểm là tuổi được dùng làm cơ sở để tính phí bảo hiểm, quyền lợi bảo hiểm và để áp dụng tất cả các Quy tắc, Điều khoản khác có liên quan của hợp đồng bảo hiểm.
- 1.1.5 Ngày kỷ niệm hợp đồng: (Ngày đáo niên) là ngày kỷ niệm hàng năm của ngày hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực trong thời hạn bảo hiểm.
- 1.1.6 Năm hợp đồng: là một năm tính từ ngày hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực hoặc các năm tiếp theo tính từ ngày đáo niên của hợp đồng bảo hiểm.
- 1.1.7 Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn: là khi Người được bảo hiểm bị mất hoặc liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của:
- Hai tay; hoặc
 - Hai chân; hoặc
 - Một tay và một chân; hoặc
 - Hai mắt; hoặc
 - Một tay và một mắt; hoặc
 - Một chân và một mắt.



Trong khái niệm này, tay được tính từ cổ tay trở lên, chân được tính từ mắt cá chân trở lên. Mất hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của mắt được hiểu là mất mắt hoặc mù hoàn toàn.

- 1.1.8 Giá trị hoàn lại: là số tiền mà Bên mua bảo hiểm sẽ nhận lại khi có yêu cầu hủy bỏ hợp đồng trong thời gian hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực. Hợp đồng bảo hiểm có giá trị hoàn lại sau khi đã nộp đủ 2 năm phí bảo hiểm.
- 1.1.9 Số tiền bảo hiểm giảm: khi hợp đồng bảo hiểm đã có giá trị hoàn lại, Bên mua bảo hiểm có thể dừng nộp phí và tiếp tục duy trì hợp đồng bảo hiểm này với Số tiền bảo hiểm mới gọi là Số tiền bảo hiểm giảm.
- 1.1.10 Bảo tức: là lợi tức (khoản lãi chia) được thông báo cho Bên mua bảo hiểm vào mỗi đầu năm dương lịch. Bảo tức được thông báo hàng năm là khoản mà khách hàng sẽ chỉ nhận được toàn bộ khi Prudential chi trả quyền lợi bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản hợp đồng bảo hiểm này.
- 1.1.11 Tai nạn: là một sự kiện hoặc một chuỗi sự kiện không bị gián đoạn gây ra bởi tác động của một lực hoặc một vật bất ngờ từ bên ngoài, không chủ định và ngoài ý muốn của Người được bảo hiểm lên cơ thể Người được bảo hiểm, xảy ra trong thời gian có hiệu lực của hợp đồng này. Sự kiện hoặc chuỗi sự kiện trên phải là nguyên nhân duy nhất, trực tiếp, và không liên quan đến bất kỳ nguyên nhân nào khác gây ra thương tật hoặc tử vong cho Người được bảo hiểm.
- 1.1.12 Khoản giảm thu nhập đầu tư: số tiền thu nhập đầu tư bị giảm do tạm ứng từ giá trị hoàn lại. Khoản giảm thu nhập đầu tư được tính bằng phần trăm của số tiền tạm ứng từ giá trị hoàn lại dựa trên lãi suất kỹ thuật.
- 1.1.13 Ngày cấp Giấy Chứng nhận bảo hiểm: là ngày Prudential cấp Giấy Chứng nhận bảo hiểm và được ghi trên Giấy Chứng nhận bảo hiểm.

1.2 Thời điểm phát sinh hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm và thời hạn của hợp đồng bảo hiểm:

- 1.2.1 Nếu Người được bảo hiểm được Prudential chấp nhận bảo hiểm, thời điểm phát sinh hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm này sẽ được tính từ ngày Bên mua bảo hiểm điền đầy đủ vào hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và nộp đủ số phí bảo hiểm đầu tiên theo quy định tại hợp đồng bảo hiểm, với điều kiện Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm phải còn sống vào thời điểm Prudential cấp Giấy Chứng nhận bảo hiểm.

1.2.2 Thời hạn của hợp đồng bảo hiểm được quy định trong Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ.

1.3 Những quy định chung khác:

1.3.1 Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ điền đầy đủ, trung thực vào hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và tuân thủ các điều kiện đã thỏa thuận theo hợp đồng bảo hiểm đã ký kết. Việc thăm định sức khỏe, nếu có, không thay thế cho nghĩa vụ kê khai trung thực của Bên mua bảo hiểm theo quy định tại điều này.

1.3.2 Nếu Bên mua bảo hiểm vi phạm nghĩa vụ quy định tại Điều 1.3.1, hợp đồng bảo hiểm được xem là vô hiệu và Prudential sẽ hoàn lại phí bảo hiểm sau khi đã trừ đi chi phí khám, xét nghiệm y khoa (nếu có).

1.3.3 Chuyển nhượng hợp đồng bảo hiểm: Bên mua bảo hiểm có thể thỏa thuận chuyển nhượng hợp đồng bảo hiểm theo các điều khoản hoặc điều kiện quy định trong hợp đồng theo đúng quy định của luật pháp tại thời điểm chuyển nhượng.

Việc chuyển nhượng hợp đồng chỉ có hiệu lực khi thông báo về việc chuyển nhượng đã được gửi cho Prudential bằng văn bản và Prudential có văn bản chấp nhận hoặc xác nhận việc chuyển nhượng đó nếu người được chuyển nhượng thỏa mãn các điều kiện theo Quy tắc, Điều khoản hợp đồng bảo hiểm này.

Sau khi được chuyển nhượng, người được chuyển nhượng có toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ đối với hợp đồng này. Tuy nhiên, Người được bảo hiểm vẫn là Người được bảo hiểm ghi trên Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ.

Prudential không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của việc chuyển nhượng giữa Bên mua bảo hiểm và người được chuyển nhượng.

1.3.4 Khấu trừ các khoản tạm ứng: Prudential sẽ trừ tất cả những khoản tạm ứng mà Bên mua bảo hiểm đã nhận trước từ giá trị hoàn lại và khoản giảm thu nhập đầu tư trước khi trả bất kỳ khoản tiền bảo hiểm nào.

1.3.5 Điều khoản miễn truy xét: Trừ trường hợp cố tình gian dối của Bên mua bảo hiểm, các nội dung kê khai không chính xác thể hiện trong hồ sơ yêu



cầu bảo hiểm sẽ không bị truy xét sau hai năm kể từ ngày hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực, hoặc từ ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng bảo hiểm.

Trường hợp cố tình gian dối của Bên mua bảo hiểm được hiểu là sự cố tình kê khai không trung thực về những yếu tố mà nếu Prudential biết được về những yếu tố đó, Prudential đã không chấp nhận bảo hiểm hoặc nhận bảo hiểm với mức phí bảo hiểm cao hơn.

1.3.6 Hợp đồng bảo hiểm nhân thọ bao gồm: Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ, Quy tắc, Điều khoản hợp đồng bảo hiểm và các thỏa thuận khác của hai bên trong quá trình giao kết và thực hiện hợp đồng bảo hiểm.

2. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

2.1 Quyền lợi bảo hiểm:

2.1.1 Quyền lợi Bảo hiểm hưu trí

Prudential sẽ trả 10% Số tiền bảo hiểm quy định trong Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ và 10% Bảo tức tích lũy vào mỗi Ngày kỷ niệm hợp đồng trong thời hạn 10 năm bắt đầu từ ngày kỷ niệm hợp đồng ngay sau ngày đến hạn nộp phí bảo hiểm cuối cùng theo quy định tại Điều 4.1.2 nếu trước đó chưa có yêu cầu trả tiền bồi thường cho các quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn theo Điều 2.1.3 và trong khi hợp đồng bảo hiểm đang có hiệu lực.

Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm dừng nộp phí và tiếp tục duy trì hợp đồng bảo hiểm với Số tiền bảo hiểm giảm theo quy định tại Điều 1.1.9, thời điểm chi trả quyền lợi Bảo hiểm hưu trí vẫn là thời điểm được ghi trên Giấy Chứng nhận bảo hiểm.

2.1.2 Quyền lợi khi Người được bảo hiểm tử vong

Nếu Người được bảo hiểm tử vong trong khi hợp đồng bảo hiểm đang còn hiệu lực, Prudential sẽ trả Số tiền bảo hiểm quy định trong Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ cộng với toàn bộ Bảo tức tích lũy nếu trước đó chưa có yêu cầu bồi thường cho trường hợp Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn.

2.1.3 Quyền lợi khi Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn

Nếu Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trước hoặc vào ngày kỷ niệm hợp đồng ngay sau khi đạt tuổi 65 trong khi hợp đồng bảo hiểm đang còn hiệu lực, Prudential sẽ trả Số tiền bảo hiểm quy định trong Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ cộng với toàn bộ Bảo tức tích lũy làm 10 lần trong 10 năm, kể từ ngày xảy ra Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn. Khoản thanh toán mỗi lần bằng 1/10 của tổng số tiền mà Prudential phải trả.

Nếu hợp đồng đáo hạn hay Người được bảo hiểm tử vong mà chưa nhận đủ 10 lần tiền thanh toán, Prudential sẽ trả các khoản tiền còn lại một lần.

Các quyền lợi Bảo hiểm hưu trí quy định tại Điều 2.1.1 sẽ tự động chấm dứt kể từ ngày Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn theo quy định nêu trên.



2.1.4 Quyền lợi được nhận tạm ứng từ giá trị hoàn lại

Nếu hợp đồng bảo hiểm đã có giá trị hoàn lại, Bên mua bảo hiểm có thể được tạm ứng một số tiền không quá 80% giá trị hoàn lại. Khoản giảm thu nhập đầu tư kể từ ngày nhận tạm ứng đối với số tiền tạm ứng này sẽ được Prudential khấu trừ vào giá trị hoàn lại của hợp đồng bảo hiểm.

Bên mua bảo hiểm có thể hoàn trả khoản tạm ứng đã nhận và khoản giảm thu nhập đầu tư vào bất cứ lúc nào. Số tiền hoàn trả tối thiểu mỗi lần là 500.000 đồng, hay toàn bộ khoản tạm ứng và khoản giảm thu nhập đầu tư còn lại, nếu thấp hơn 500.000 đồng. Prudential sẽ trừ khoản tạm ứng và khoản giảm thu nhập đầu tư từ bất kỳ khoản tiền nào mà Prudential phải trả theo hợp đồng bảo hiểm.

Nếu khoản tạm ứng cộng với khoản giảm thu nhập đầu tư vượt quá giá trị hoàn lại, hợp đồng bảo hiểm của Bên mua bảo hiểm sẽ mất hiệu lực. Trong trường hợp này, Bên mua bảo hiểm không được nhận lại giá trị hoàn lại.

2.2 Điều khoản loại trừ:

2.2.1 Những loại trừ bảo hiểm - trường hợp tử vong

Prudential sẽ trả giá trị nào lớn hơn của giá trị hoàn lại hoặc tổng số phí bảo hiểm đã nộp không có lãi suất nếu Người được bảo hiểm tử vong do hậu quả trực tiếp hay gián tiếp của:

- hành động tự tử trong vòng 24 tháng kể từ ngày hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực hay ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất (nếu có); hoặc
- nhiễm HIV; bị AIDS; hoặc những bệnh liên quan đến AIDS; hoặc
- các hành vi phạm tội của Người được bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm hoặc của Người thụ hưởng.

2.2.2 Những loại trừ bảo hiểm - trường hợp Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn

Prudential sẽ không trả tiền bảo hiểm nếu tình trạng Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn của Người được bảo hiểm:

-
- đã xảy ra từ trước ngày hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực hay ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất (nếu có); hoặc
 - phát sinh trực tiếp hay gián tiếp từ việc:
 - mưu toan tự tử hay tự gây thương tích, cho dù là trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí; hoặc
 - tham gia các hoạt động hàng không, trừ khi với tư cách là hành khách trên các chuyến bay dân dụng; hoặc
 - gây ra các hành vi phạm tội của Người được bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm hoặc của Người thụ hưởng.

Tuy nhiên, nếu Bên mua bảo hiểm vẫn tiếp tục duy trì hợp đồng, quyền lợi Bảo hiểm hưu trí khi đến hạn hoặc quyền lợi khi tử vong sẽ được thanh toán.

2.2.3 Trong trường hợp có hơn một Người thụ hưởng, và một hoặc một số người trong đó cố ý gây ra các hành vi phạm tội đối với Người được bảo hiểm, Prudential vẫn trả quyền lợi bảo hiểm cho những Người thụ hưởng khác theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà Bên mua bảo hiểm đã chỉ định trong hợp đồng bảo hiểm theo quy định tại Quy tắc, Điều khoản hợp đồng bảo hiểm này.



3. BẢO TỨC

3.1 Quy định về bảo tức:

3.1.1 Hợp đồng bảo hiểm của Bên mua bảo hiểm có tham gia vào việc chia lãi thu về từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm nhân thọ của Prudential. Prudential sẽ chia cho Bên mua bảo hiểm một phần lãi thu được dưới hình thức bảo tức hàng năm căn cứ vào số chênh lệch giữa hoạt động thực tế và giả định kỹ thuật của:

- Lãi suất đầu tư,
- Chi phí,
- Tỷ lệ tử vong.

Vào đầu mỗi năm dương lịch, đối với những hợp đồng đã có hiệu lực được ít nhất 3 tháng, Prudential sẽ thông báo bảo tức cho Bên mua bảo hiểm. Khoản bảo tức này tỷ lệ với số tháng mà Bên mua bảo hiểm đã nộp phí bảo hiểm trong năm dương lịch trước đó.

3.1.2 Bảo tức tích lũy để chi trả quyền lợi Bảo hiểm hưu trí là bảo tức đã được công bố và tích lũy đến trước ngày Prudential bắt đầu chi trả quyền lợi Bảo hiểm hưu trí theo quy định tại Điều 2.1.1.

3.1.3 Bảo tức tích lũy để chi trả quyền lợi khi Người được bảo hiểm tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn là bảo tức đã được công bố và tích lũy đến trước thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm hoặc đến trước ngày Prudential bắt đầu chi trả quyền lợi Bảo hiểm hưu trí theo quy định tại Điều 2.1.1, tùy trường hợp nào xảy ra trước.

3.2 Rút trước bảo tức:

Sau ngày đáo niên thứ hai của hợp đồng, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu rút trước một phần hay toàn bộ khoản bảo tức đã được công bố và tích lũy. Khoản bảo tức có thể được rút trước được tính toán dựa trên giá trị hiện tại của Bảo tức tích lũy và khả năng còn sống của Người được bảo hiểm.

4. SỐ TIỀN BẢO HIỂM VÀ PHÍ BẢO HIỂM

4.1 Số tiền bảo hiểm, Phí bảo hiểm và Quy định nộp phí bảo hiểm:

- 4.1.1 Số tiền bảo hiểm và phí bảo hiểm được ghi trong Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ. Bên mua bảo hiểm sẽ chịu các khoản thuế trên phí bảo hiểm và thuế phát hành hợp đồng, nếu có.
- 4.1.2 Thời gian nộp phí bảo hiểm được ghi trong Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ. Khi hết thời gian nộp phí bảo hiểm theo quy định tại điều này:
- Các sản phẩm bảo hiểm bổ trợ kèm theo hợp đồng bảo hiểm này sẽ tự động chấm dứt.
 - Hợp đồng bảo hiểm sẽ không được tiếp tục chia bảo tức.
- 4.1.3 Định kỳ nộp phí bảo hiểm được ghi trong Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ. Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu thay đổi định kỳ nộp phí bảo hiểm vào những ngày đáo niên. Yêu cầu thay đổi định kỳ nộp phí bảo hiểm phải được lập bằng văn bản và gửi tới Prudential chậm nhất 30 ngày trước ngày đáo niên.
- 4.1.4 Prudential sẽ gửi thư báo đến Bên mua bảo hiểm để nhắc thời điểm nộp phí bảo hiểm. Tuy nhiên, Bên mua bảo hiểm có trách nhiệm nộp phí bảo hiểm đúng hạn, ngay cả khi Bên mua bảo hiểm không nhận được thư báo này.
- 4.1.5 Trong trường hợp phí bảo hiểm nộp theo định kỳ hàng tháng, hàng quý hay hàng nửa năm thì khi nhận tiền bồi thường bảo hiểm, nếu Bên mua bảo hiểm chưa nộp đủ số phí của năm hợp đồng đó thì số phí bảo hiểm còn lại của năm hợp đồng đó sẽ được trừ đi từ số tiền bồi thường bảo hiểm.
- 4.1.6 Bên mua bảo hiểm có thể ủy quyền cho người khác nộp phí bảo hiểm thay cho mình.

4.2 Gia hạn nộp phí bảo hiểm:

- 4.2.1 Quá thời hạn nộp phí bảo hiểm, nếu Bên mua bảo hiểm chưa nộp số phí bảo hiểm đến hạn, Prudential sẽ thông báo bằng văn bản đến Bên mua bảo hiểm về khoản phí đến hạn và về tình trạng hợp đồng bảo hiểm.



4.2.2 Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm không nộp phí bảo hiểm theo đúng thời hạn đã thỏa thuận, phí bảo hiểm phải nộp được gia hạn 60 ngày kể từ ngày đến hạn nộp phí bảo hiểm.

4.2.3 Sau thời gian gia hạn nộp phí quy định tại Điều 4.2.2, nếu Bên mua bảo hiểm không thanh toán khoản phí bảo hiểm đến hạn và không yêu cầu hủy bỏ hợp đồng, hợp đồng bảo hiểm sẽ mất hiệu lực, trừ trường hợp được quy định tại Điều 4.3.

4.3 Sử dụng giá trị hoàn lại để nộp phí bảo hiểm tự động:

4.3.1 Nếu Bên mua bảo hiểm không thanh toán khoản phí bảo hiểm đến hạn, không yêu cầu hủy bỏ hợp đồng khi hết thời gian gia hạn nộp phí bảo hiểm và hợp đồng đã có giá trị hoàn lại, Prudential sẽ tự động cho Bên mua bảo hiểm tạm ứng từ giá trị hoàn lại để nộp phí bảo hiểm theo định kỳ nộp phí của hợp đồng bảo hiểm này hoặc định kỳ nộp phí có thời hạn ngắn hơn theo quy định của Prudential, tương ứng với giá trị hoàn lại còn lại của hợp đồng bảo hiểm.

4.3.2 Bên mua bảo hiểm có thể hoàn trả khoản tạm ứng từ giá trị hoàn lại và khoản giảm thu nhập đầu tư vào bất cứ lúc nào. Prudential sẽ trừ đi khoản tạm ứng từ giá trị hoàn lại và khoản giảm thu nhập đầu tư đó từ bất kỳ khoản tiền nào mà Prudential phải trả cho Bên mua bảo hiểm.

4.3.3 Nếu khoản tạm ứng từ giá trị hoàn lại cộng với khoản giảm thu nhập đầu tư của Bên mua bảo hiểm vượt quá giá trị hoàn lại, hợp đồng bảo hiểm sẽ mất hiệu lực. Trong trường hợp này, Bên mua bảo hiểm không được nhận lại giá trị hoàn lại của hợp đồng bảo hiểm.

5. THAY ĐỔI VÀ HỦY BỎ HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

5.1 Từ chối tham gia bảo hiểm:

Nếu Bên mua bảo hiểm quyết định rằng hợp đồng bảo hiểm này không thích hợp với nhu cầu của mình, Bên mua bảo hiểm có quyền từ chối không tiếp tục tham gia bảo hiểm trong vòng 21 ngày kể từ ngày cấp Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ. Prudential sẽ hoàn lại số phí bảo hiểm mà Bên mua bảo hiểm đã nộp, sau khi trừ đi các chi phí khám, xét nghiệm y khoa (nếu có).

5.2 Thay đổi liên quan đến hợp đồng bảo hiểm:

5.2.1 Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu giảm Số tiền bảo hiểm. Nếu hợp đồng đã có giá trị hoàn lại, một phần của giá trị hoàn lại tương ứng với Số tiền bảo hiểm giảm đi sẽ được hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm khi thực hiện giảm Số tiền bảo hiểm. Phí bảo hiểm và các điều kiện khác có liên quan của hợp đồng bảo hiểm sẽ được điều chỉnh tương ứng với Số tiền bảo hiểm mới.

5.2.2 Bên mua bảo hiểm có thể dừng nộp phí và duy trì hợp đồng bảo hiểm với Số tiền bảo hiểm giảm, sau khi hợp đồng đã có giá trị hoàn lại. Bên mua bảo hiểm phải thông báo cho Prudential yêu cầu dừng nộp phí và duy trì hợp đồng bảo hiểm với Số tiền bảo hiểm giảm chậm nhất 30 ngày trước ngày đến hạn nộp phí tiếp theo. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên mua bảo hiểm, Prudential sẽ thông báo bằng văn bản Số tiền bảo hiểm giảm tại thời điểm dừng nộp phí bảo hiểm và các thay đổi tương ứng có liên quan.

Khi hợp đồng bảo hiểm được duy trì với Số tiền bảo hiểm giảm:

- Bên mua bảo hiểm sẽ không được tạm ứng từ giá trị hoàn lại;
- các sản phẩm bảo hiểm bổ trợ theo hợp đồng bảo hiểm này sẽ tự động chấm dứt;
- hợp đồng bảo hiểm đó sẽ không được tiếp tục chia bảo tức.

5.2.3 Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm là 1 cá nhân và không phải là Người được bảo hiểm, khi Bên mua bảo hiểm tử vong trong thời hạn hợp đồng bảo hiểm còn hiệu lực, người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm được thừa kế toàn bộ các quyền và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm liên



quan đến hợp đồng bảo hiểm này với điều kiện người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm phải hội đủ các điều kiện quy định cho Bên mua bảo hiểm theo Điều 1.1.1 Quy tắc, Điều khoản hợp đồng bảo hiểm này.

Nếu điều kiện trên không được đáp ứng, hợp đồng bảo hiểm sẽ mất hiệu lực, và Prudential sẽ trả lại giá trị nào cao hơn của:

- toàn bộ phí bảo hiểm đã thu; hoặc
- giá trị hoàn lại tại thời điểm Bên mua bảo hiểm tử vong.

Trường hợp Bên mua bảo hiểm là một tổ chức và tổ chức này giải thể, phá sản hoặc chấm dứt hoạt động: hợp đồng bảo hiểm chấm dứt và Prudential sẽ trả lại giá trị hoàn lại tại thời điểm đó (nếu có).

5.2.4 Vào những ngày đáo niên, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu tham gia các sản phẩm bảo hiểm bổ trợ nếu đáp ứng tất cả các điều kiện sau đây:

- Prudential có cung cấp sản phẩm bổ trợ đó;
- Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm đủ điều kiện tham gia bảo hiểm;
- Bên mua bảo hiểm đồng ý trả thêm phí bảo hiểm bổ trợ;
- Hợp đồng bảo hiểm đang còn trong thời gian nộp phí bảo hiểm theo quy định tại Điều 4.1.2.

5.2.5 Khôi phục hiệu lực hợp đồng bảo hiểm

Nếu hợp đồng bảo hiểm bị mất hiệu lực do việc không nộp phí bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu khôi phục hiệu lực hợp đồng bảo hiểm, nếu:

- Bên mua bảo hiểm đưa ra yêu cầu khôi phục hiệu lực hợp đồng bảo hiểm trong vòng 24 tháng kể từ ngày hợp đồng bảo hiểm bị mất hiệu lực lần cuối;
- Bên mua bảo hiểm nộp tất cả phí bảo hiểm chưa nộp và khoản giảm thu nhập đầu tư (nếu có);
- Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm đủ điều kiện tham gia bảo hiểm.

Nếu được Prudential chấp nhận khôi phục hiệu lực hợp đồng, thời điểm có hiệu lực của việc khôi phục này được tính từ ngày Prudential cấp Giấy

Chứng nhận khôi phục hiệu lực hợp đồng, với điều kiện cả Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm phải còn sống vào thời điểm Prudential cấp Giấy Chứng nhận khôi phục hiệu lực hợp đồng (tức là ngày ghi trên Giấy Chứng nhận khôi phục hiệu lực hợp đồng).

Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ điền đầy đủ, trung thực vào hồ sơ yêu cầu khôi phục hiệu lực hợp đồng bảo hiểm và tuân thủ các điều kiện đã thỏa thuận theo hợp đồng bảo hiểm. Nếu Bên mua bảo hiểm vi phạm các nghĩa vụ quy định tại điều này, yêu cầu khôi phục hiệu lực hợp đồng được xem là vô hiệu và Prudential sẽ hoàn lại phí bảo hiểm mà Bên mua bảo hiểm đã nộp khi yêu cầu khôi phục hiệu lực hợp đồng sau khi đã trừ đi chi phí xét nghiệm y khoa, nếu có.

5.2.6 Trong thời gian hợp đồng bảo hiểm còn hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu thay đổi Người thụ hưởng.

Khi hợp đồng bảo hiểm được chuyển nhượng, Người thụ hưởng đã được chỉ định bởi Bên mua bảo hiểm trước đây vẫn có giá trị hiệu lực pháp lý cho đến khi Người được chuyển nhượng chỉ định Người thụ hưởng mới.

5.2.7 Bên mua bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho Prudential mọi yêu cầu thay đổi các điều kiện của hợp đồng như quy định tại các điểm từ 5.2.1 đến 5.2.6. Các điều kiện mới của hợp đồng bảo hiểm được áp dụng kể từ khi Prudential chấp nhận thay đổi bằng văn bản và những văn bản này sẽ trở thành một bộ phận chính thức và hợp pháp của hợp đồng bảo hiểm.

5.2.8 Nếu Người được bảo hiểm thay đổi nơi cư trú, Bên mua bảo hiểm phải thông báo cho Prudential bằng văn bản. Nếu Người được bảo hiểm không tiếp tục cư trú tại Việt Nam, Prudential có thể quyết định tiếp tục bảo hiểm với mức phí bảo hiểm không đổi, tăng phí bảo hiểm hoặc hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm và trả lại giá trị nào lớn hơn của giá trị hoàn lại và toàn bộ phí bảo hiểm đã nộp.

Nếu Bên mua bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm thay đổi chứng minh nhân dân, Bên mua bảo hiểm phải thông báo kịp thời cho Prudential biết về sự thay đổi này kèm theo bản sao của chứng minh nhân dân mới.

5.2.9 Trong thời gian hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực, Prudential sẽ không có quyền hủy bỏ hay thay đổi các điều khoản và điều kiện của hợp đồng bảo hiểm trừ khi được sự chấp thuận bằng văn bản của Bên mua bảo hiểm.



Những thay đổi này sau khi được chấp nhận sẽ trở thành một bộ phận chính thức và hợp pháp của hợp đồng bảo hiểm.

5.3 Hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm:

Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm, bằng cách gửi cho Prudential văn bản yêu cầu hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm và nhận giá trị hoàn lại (nếu có) tại thời điểm hợp đồng bảo hiểm bị hủy bỏ.

5.4 Các trường hợp nhằm lần khi kê khai:

- 5.4.1 Nếu số phí bảo hiểm đã nộp thấp hơn số phí bảo hiểm tính theo tuổi và/ hoặc giới tính đúng, Prudential sẽ điều chỉnh lại Số tiền bảo hiểm tương ứng với số phí bảo hiểm đã nộp và Bên mua bảo hiểm vẫn tiếp tục nộp phí bảo hiểm theo mức phí bảo hiểm cũ.
- 5.4.2 Nếu số phí bảo hiểm đã nộp cao hơn số phí bảo hiểm tính theo tuổi và/ hoặc giới tính đúng, Prudential sẽ hoàn lại cho Bên mua bảo hiểm phần phí bảo hiểm dư đã nộp.
- 5.4.3 Nếu theo tuổi và/ hoặc giới tính đúng, Người được bảo hiểm không được Prudential chấp nhận bảo hiểm thì hợp đồng bảo hiểm được xem như là vô hiệu và Prudential sẽ hoàn lại phí bảo hiểm đã nộp, sau khi đã trừ đi các chi phí xét nghiệm y khoa (nếu có).

6. THỦ TỤC GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

6.1 Người nhận quyền lợi bảo hiểm:

Prudential sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm cho:

- Người thụ hưởng được chỉ định trong Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm hoặc trong Phiếu xác nhận thay đổi người thụ hưởng gần nhất (nếu có) nếu hợp đồng có chỉ định người thụ hưởng;
- Bên mua bảo hiểm nếu hợp đồng không chỉ định người thụ hưởng;
- Bên mua bảo hiểm nếu hợp đồng có chỉ định Người thụ hưởng nhưng Người thụ hưởng không còn sống hoặc không còn tồn tại (nếu là tổ chức) vào thời điểm phát sinh sự kiện bảo hiểm. Trong trường hợp tại thời điểm phát sinh sự kiện bảo hiểm mà Bên mua bảo hiểm cũng không còn sống, quyền lợi này sẽ được trả cho người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm;
- Người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm nếu hợp đồng không chỉ định người thụ hưởng và Bên mua bảo hiểm không còn sống vào thời điểm phát sinh sự kiện bảo hiểm.

6.2 Phương thức yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm:

6.2.1 Trường hợp thanh toán quyền lợi Bảo hiểm hưu trí:

Người nhận quyền lợi bảo hiểm phải gửi cho Prudential trong thời gian sớm nhất có thể những giấy tờ sau đây:

- Phiếu đề xuất trả tiền bảo hiểm đã được khai đầy đủ và chính xác;
- bản gốc Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ hiện hành.

Prudential có quyền yêu cầu Người nhận quyền lợi bảo hiểm cung cấp các giấy tờ hoặc bằng chứng bổ sung tạo điều kiện để Prudential làm rõ nội dung trên. Chi phí cho việc cung cấp các giấy tờ này sẽ do Người nhận quyền lợi bảo hiểm chịu.

Thời hạn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm là 24 tháng kể từ ngày đáo hạn hợp đồng bảo hiểm.



6.2.2 Trường hợp Người được bảo hiểm tử vong:

Người nhận quyền lợi bảo hiểm phải gửi cho Prudential trong thời gian sớm nhất những giấy tờ sau đây:

- Phiếu đề xuất trả tiền bảo hiểm đã được khai đầy đủ, chính xác;
- bản gốc Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ hiện hành;
- bằng chứng về quyền nhận tiền bảo hiểm (thủ ủy quyền, di chúc hoặc những giấy tờ xác nhận hợp pháp khác);
- Giấy khai tử, giấy chứng tử, biên bản tai nạn giao thông, biên bản giải phẫu pháp y (tùy trường hợp).

Prudential có quyền yêu cầu Người nhận quyền lợi bảo hiểm cung cấp các giấy tờ hoặc bằng chứng bổ sung tạo điều kiện để Prudential làm rõ nội dung trên. Chi phí cho việc cung cấp các giấy tờ này sẽ do Người nhận quyền lợi bảo hiểm chịu.

Thời hạn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm là trong vòng 24 tháng kể từ ngày Người được bảo hiểm tử vong.

6.2.3 Trường hợp Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn:

Người nhận quyền lợi bảo hiểm phải gửi cho Prudential trong thời gian sớm nhất có thể những giấy tờ sau đây:

- Phiếu đề xuất trả tiền bảo hiểm đã được khai đầy đủ và chính xác;
- Bản gốc Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ hiện hành;
- Giấy chứng nhận thương tật do Cơ quan có thẩm quyền cấp, với chi phí do Người nhận quyền lợi bảo hiểm chịu.

Prudential có quyền yêu cầu người nhận quyền lợi bảo hiểm cung cấp các giấy tờ hoặc bằng chứng bổ sung tạo điều kiện để Prudential làm rõ những nội dung trên. Chi phí cho việc cung cấp các giấy tờ này sẽ do người nhận quyền lợi bảo hiểm chịu.

Thời hạn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm là trong vòng 12 tháng kể từ ngày có kết luận của cơ quan y tế về tình trạng thương tật của Người được bảo hiểm. Quá thời hạn trên, mọi yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm sẽ không có giá trị.

6.3 Giải quyết quyền lợi bảo hiểm:

Prudential có trách nhiệm giải quyết quyền lợi bảo hiểm cho người nhận quyền lợi bảo hiểm trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm đầy đủ và hợp lệ theo các quy định nêu trong Điều 6.2. Nếu quá thời hạn trên, khi thanh toán, Prudential sẽ trả thêm lãi của số tiền này theo lãi suất tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn tương đương do Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam quy định tại thời điểm thanh toán đối với thời gian quá hạn.

Quyền lợi bảo hiểm sẽ được trả cho Người nhận quyền lợi bảo hiểm tại trụ sở Prudential, hoặc các văn phòng chi nhánh, hoặc tại địa điểm cư trú chính thức ở Việt Nam của Người nhận quyền lợi bảo hiểm tùy theo từng trường hợp cụ thể.

6.4 Tình trạng hợp đồng bảo hiểm sau khi có yêu cầu nhận quyền lợi bảo hiểm:

Toàn bộ hợp đồng bảo hiểm của Bên mua bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực khi một trong các điều kiện sau đây xảy ra:

- khi Người được bảo hiểm tử vong; hoặc
- khi Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn theo Quy tắc, Điều khoản hợp đồng bảo hiểm; hoặc
- khi Prudential đã chi trả xong quyền lợi Bảo hiểm hưu trí theo Quy tắc, Điều khoản hợp đồng bảo hiểm.



7. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Mọi tranh chấp liên quan đến hợp đồng bảo hiểm này, nếu không giải quyết được bằng thương lượng giữa các bên thì một trong các bên sẽ đưa ra toà án nơi Prudential có trụ sở chính hoặc nơi Bên mua bảo hiểm cư trú chính thức ở Việt Nam giải quyết. Án phí do bên thua kiện chịu. Thời hiệu khởi kiện là 3 năm kể từ thời điểm phát sinh tranh chấp.

Theo QUY TẮC và ĐIỀU KHOẢN SẢN PHẨM
LOẠI HÌNH BẢO HIỂM NHÂN THỌ HỖN HỢP
SẢN PHẨM BẢO HIỂM CÓ THỜI HẠN VỚI SỐ TIỀN BẢO HIỂM TRẢ TRONG 10 NĂM
(PHÚ-AN KHANG HƯU TRÍ)

(đã được Bộ Tài Chính phê chuẩn theo quyết định số 717TC/BH ngày 19/01/2004,
phê chuẩn sửa đổi bổ sung theo quyết định số 05TC/BH ngày 04/01/2005)

*Trường hợp Quý khách muốn tìm hiểu toàn văn của "Quy tắc và Điều khoản" ban hành kèm theo
quyết định nêu trên của Bộ Tài Chính, xin vui lòng liên hệ với
Bộ phận Giao dịch Bảo hiểm Prudential*
